

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 401 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 13 tháng 4 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

**Phụ lục I:** Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tổ chức cán bộ.

**Phụ lục II:** Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tổ chức cán bộ.

*(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sup>(A)</sup>.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG**

*(Kèm theo Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Đã công bố tại Quyết định	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.001523)	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, cấp thẻ, miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.	- Sửa đổi, bổ sung : Tên TTHC; thay thế nội dung thực hiện; cách thức thực hiện; số lượng hồ sơ; yêu cầu, điều kiện; căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính ( mã TTHC)	Đã công bố tại Quyết định	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.001514)	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	- Sửa đổi, bổ sung : Tên TTHC; thay thế nội dung thực hiện; cách thức thực hiện; số lượng hồ sơ; yêu cầu, điều kiện; căn cứ pháp lý.

**Tổng số danh mục TTHC công bố:**

**02 TTHC**

**Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần:**

**02 TTHC**

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG**  
*(Kèm theo Quyết định số 401 /QĐ-UBND, ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**QUY TRÌNH CẤP TỈNH (02 Quy trình)**  
**LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ (02 TTHC)**

**Quy trình số: 01**

**Quy trình giải quyết TTHC:** Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương (1.001523)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ	0,5 ngày
	Thụ lý giải quyết hồ sơ: - Kiểm tra, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ chưa đầy đủ : Thông báo đơn vị, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ; - Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ. + Chuyển hồ sơ sang Sở Tư pháp để làm thẻ giám định viên.	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ	2,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	+ Dự thảo tờ Trình UBND tỉnh xem xét quyết định bổ nhiệm giám định viên. - Trường hợp không bổ nhiệm làm văn bản trả lời, nêu rõ lý do		
Bước 3	Duyệt kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở Y tế	1 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Chuyên viên phòng Khoa Giáo - Văn Xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	14 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>20 ngày</b>

**Quy trình số: 02**

**Quy trình giải quyết TTHC:** Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương (1.001514)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ	0,5 ngày
	Thụ lý giải quyết hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ:</li> <li>- Hồ sơ không hợp lệ: Thông báo đơn vị, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ</li> <li>- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</li> </ul> + Tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ. + Dự thảo tờ Trình UBND tỉnh xem xét quyết định miễn nhiệm giám định viên. - Trường hợp không miễn nhiệm làm văn bản trả lời, nêu rõ lý do	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ	1,5 ngày
Bước 3	Duyệt kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ	0,5 ngày

<b>Thứ tự</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 4	Phê duyệt kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở Y tế	1 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt; - Chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Chuyên viên phòng Khoa Giáo - Văn Xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	5 ngày
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tại TTPVHCC	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>10 ngày làm việc</b>